



Phụ lục

*Kèm theo Nghị định số 200/2026/NĐ-CP
ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ)*

STT	Nội dung
Mẫu số 01	Giấy đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi/trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ tại thị trường trong nước của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
Mẫu số 02	Giấy đề nghị việc đăng ký chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
Mẫu số 03	Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi/trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ tại thị trường trong nước của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
Mẫu số 04	Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
Mẫu số 05	Mẫu bản xác nhận của nhà đầu tư cá nhân trước khi mua trái phiếu
Mẫu số 06	Đơn đề nghị đăng ký giao dịch trái phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp tại Sở giao dịch chứng khoán
Mẫu số 07	Thông tin về kết quả đợt chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước
Mẫu số 08	Thông tin về kết quả chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế

Mẫu số 01¹. Giấy đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi/trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ tại thị trường trong nước của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

TÊN CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI/
TRÁI PHIẾU KÈM CHỨNG QUYỀN RIÊNG LẺ
TẠI THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC**
Trái phiếu.....(mã trái phiếu)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

I. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Tên doanh nghiệp phát hành (đầy đủ):
2. Vốn điều lệ:
3. Mã cổ phiếu (nếu có):
4. Nơi mở tài khoản thanh toán:
5. Số hiệu tài khoản:
6. Loại hình doanh nghiệp:
7. Hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp:
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương): Mã số, do cấp lần đầu ngày....., cấp thay đổi lần thứ ... ngày.....(nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)
 - Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Mã ngành:
 - Sản phẩm/dịch vụ chính:
8. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):

¹ Người nộp hồ sơ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán là người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu doanh nghiệp.

Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia/một cửa sổ, người nộp hồ sơ thực hiện kê khai thông tin Mẫu biểu này trên webform, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu qua mạng thông tin điện tử. Người nộp hồ sơ chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin kê khai trên webform và file tài liệu đính kèm trong hồ sơ.

9. Doanh nghiệp phát hành thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện mà pháp luật chuyên ngành quy định phải có chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về việc phát hành (có/không).

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

III. TRÁI PHIẾU ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN

1. Tên trái phiếu:

2. Loại trái phiếu:

3. Kết quả xếp hạng tín nhiệm trong trường hợp bắt buộc phải xếp hạng tín nhiệm theo quy định của pháp luật; hoặc kết quả xếp hạng tín nhiệm (nếu có) trong trường hợp không bắt buộc phải xếp hạng tín nhiệm.

☐ Có xếp hạng tín nhiệm thuộc trường hợp bắt buộc phải xếp hạng tín nhiệm

☐ Có xếp hạng tín nhiệm thuộc trường hợp không bắt buộc phải xếp hạng tín nhiệm

☐ Không có xếp hạng tín nhiệm

(Nếu có xếp hạng tín nhiệm thì nêu cụ thể kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với doanh nghiệp phát hành hoặc trái phiếu phát hành tại thời điểm công bố thông tin, ngày công bố kết quả xếp hạng tín nhiệm và tên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm)

4. Mệnh giá trái phiếu: đồng/trái phiếu.

5. Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán: trái phiếu.

6. Tổng giá trị trái phiếu đăng ký chào bán (theo mệnh giá): đồng.

7. Tỷ lệ tổng giá trị trái phiếu tính theo mệnh giá trên tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành tính theo mệnh giá:%

8. Giá chào bán: đồng/trái phiếu.

9. Lãi suất danh nghĩa trái phiếu: (trường hợp lãi suất thả nổi, lãi suất kết hợp thì nêu cách thức xác định lãi suất)

10. Kỳ hạn trái phiếu:

11. Kỳ trả lãi:

12. Điều khoản mua lại trái phiếu, mua lại trái phiếu trước hạn (nếu có):

13. Các điều khoản liên quan đến chuyển đổi trái phiếu (trường hợp chào bán trái phiếu chuyển đổi):

- Thời hạn chuyển đổi:

- Tỷ lệ chuyển đổi hoặc phương pháp xác định tỷ lệ chuyển đổi: ...

- Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài:

- Các điều khoản khác (nếu có):

14. Các điều khoản đối với chứng quyền kèm theo trái phiếu (*trường hợp chào bán trái phiếu kèm chứng quyền*):

- Thời hạn thực hiện quyền:
- Tỷ lệ thực hiện quyền:
- Giá cổ phiếu thực hiện quyền của chứng quyền/nguyên tắc tính giá cổ phiếu thực hiện quyền của chứng quyền:
- Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài:
- Các điều khoản khác (*nếu có*):

15. Các thông tin khác liên quan trái phiếu có bảo đảm (*trường hợp chào bán trái phiếu có bảo đảm*):

- Hình thức bảo đảm:
- Giá trị trái phiếu được bảo đảm:
- Bảo đảm bằng bảo lãnh thanh toán (*trường hợp bảo đảm thanh toán bằng bảo lãnh*):
 - + Tên tổ chức bảo lãnh thanh toán:
 - + Giá trị bảo lãnh:
- Bảo đảm bằng tài sản (*trường hợp bảo đảm thanh toán bằng tài sản*):
 - + Tài sản bảo đảm:
 - + Giá trị tài sản bảo đảm:
 - + Chủ sở hữu tài sản bảo đảm:
 - + Tổ chức nhận tài sản bảo đảm:
- Đại diện người sở hữu trái phiếu:

16. Thứ tự ưu tiên thanh toán trái phiếu:

17. Thông tin về trái phiếu đã phát hành hiện đang lưu hành của doanh nghiệp phát hành

- Tổng giá trị trái phiếu hiện đang lưu hành của doanh nghiệp phát hành: đồng, trong đó:

- + Tổng giá trị trái phiếu chào bán ra công chúng: đồng.
- + Tổng giá trị trái phiếu chào bán riêng lẻ: đồng.
- Tổng giá trị trái phiếu huy động trong 12 tháng gần nhất tính đến thời điểm đăng ký chào bán: đồng, trong đó:

- + Tổng giá trị trái phiếu chào bán ra công chúng: đồng.
- + Tổng giá trị trái phiếu chào bán riêng lẻ: đồng.

18. Thời gian dự kiến chào bán:

19. Phương thức phát hành:

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

(Nêu kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu theo từng mục đích sử dụng (hạng mục cụ thể, giá trị và thời gian dự kiến giải ngân theo từng hạng mục))

V. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC CHÀO BÁN

1. Tiêu chí lựa chọn đối tượng được chào bán:
2. Danh sách dự kiến (đính kèm):

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc GCN ĐKDN (hoặc Giấy tờ pháp lý tương đương)	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng trái phiếu dự kiến được phân phối
			Nhà đầu tư chiến lược/Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước		
1						
2						
...						

3. Quan hệ của các đối tượng được chào bán với doanh nghiệp phát hành, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và Ban Giám đốc (nếu có):

VI. CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ

1. Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán:
2. Tổ chức đấu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành:
3. Tổ chức kiểm toán:
4. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm (nếu có):
5. Tổ chức cung cấp dịch vụ khác (nếu có):

VII. CAM KẾT CỦA DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Chúng tôi xin đảm bảo rằng những thông tin trong hồ sơ là đầy đủ và đúng sự thật, không phải là thông tin giả hoặc thiếu có thể làm cho nhà đầu tư mua trái phiếu chịu thiệt hại.

2. Chúng tôi cam kết:

- Nhà đầu tư tham gia đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ đáp ứng điều kiện theo quy định tại Luật Chứng khoán và quy định tại Nghị định số 200/2026/NĐ-CP quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc lựa chọn nhà đầu tư tham gia đợt chào bán.

- Nghiên cứu đầy đủ và thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- Lựa chọn ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mở tài khoản phong tỏa không phải là người có liên quan của doanh nghiệp phát hành.
- Sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu đúng mục đích phát hành.
- Việc phát hành không dẫn đến vi phạm quy định về sở hữu chéo của Luật Doanh nghiệp.
- Chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm các cam kết nêu trên.

....., ngày.... tháng.... năm ...

TÊN DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

(Người đại diện theo pháp luật)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 02. Giấy đề nghị việc đăng ký chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

TÊN CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU
RA THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ¹**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Tên doanh nghiệp phát hành (đầy đủ):
2. Vốn điều lệ: đồng.
3. Mã cổ phiếu (nếu có):
4. Nơi mở tài khoản vốn vay và trả nợ nước ngoài:
Số hiệu tài khoản:
5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương): Mã số, do cấp lần đầu ngày....., cấp thay đổi lần thứ ... ngày..... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất).
- Ngành nghề kinh doanh chính:
- Sản phẩm/dịch vụ chính:
6. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):
7. Doanh nghiệp phát hành thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện mà pháp luật chuyên ngành quy định phải có chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về việc phát hành: (có/không).

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU:

III. TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN CHÀO BÁN

1. Tên trái phiếu:
2. Loại trái phiếu:
3. Mệnh giá trái phiếu: /trái phiếu.

¹Người nộp hồ sơ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán là người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu doanh nghiệp.

Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia/một cửa sổ, người nộp hồ sơ thực hiện kê khai thông tin Mẫu biểu này trên webform, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu qua mạng thông tin điện tử. Người nộp hồ sơ chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin kê khai trên webform và file tài liệu đính kèm trong hồ sơ.

4. Số lượng trái phiếu dự kiến chào bán: trái phiếu.
5. Tổng giá trị trái phiếu dự kiến chào bán (*theo mệnh giá*):
6. Tỷ lệ tổng giá trị trái phiếu dự kiến chào bán tính theo mệnh giá trên tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành tính theo mệnh giá:%
7. Giá chào bán: /trái phiếu.
8. Lãi suất: %/năm.
9. Kỳ hạn trái phiếu:
10. Kỳ trả lãi:
11. Điều khoản mua lại trái phiếu, mua lại trái phiếu trước hạn (*nếu có*):
12. Các điều khoản liên quan đến chuyển đổi trái phiếu (*trường hợp chào bán trái phiếu chuyển đổi*):
 - Thời hạn chuyển đổi:
 - Tỷ lệ chuyển đổi hoặc phương pháp xác định tỷ lệ chuyển đổi:
 - Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài:
 - Các điều khoản khác (*nếu có*):
13. Các điều khoản đối với chứng quyền kèm theo trái phiếu (*trường hợp chào bán trái phiếu kèm chứng quyền*):
 - Thời hạn thực hiện quyền:
 - Tỷ lệ thực hiện quyền:
 - Giá phát hành cổ phiếu thực hiện quyền của chứng quyền/nguyên tắc tính giá cổ phiếu thực hiện quyền của chứng quyền:
 - Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài:
 - Các điều khoản khác (*nếu có*):
14. Các thông tin khác liên quan trái phiếu có bảo đảm (*trường hợp chào bán trái phiếu có bảo đảm*):
 - Hình thức bảo đảm:
 - Giá trị trái phiếu được bảo đảm:
 - Bảo đảm bằng bảo lãnh thanh toán (*trường hợp trái phiếu được bảo lãnh thanh toán*):
 - + Tên tổ chức bảo lãnh thanh toán:
 - + Giá trị bảo lãnh:
 - Bảo đảm bằng tài sản (*trường hợp trái phiếu được bảo đảm thanh toán bằng tài sản*):
 - + Tài sản bảo đảm:
 - + Giá trị tài sản bảo đảm:
 - + Chủ sở hữu tài sản bảo đảm:
 - + Tổ chức nhận tài sản bảo đảm:
15. Thứ tự ưu tiên thanh toán trái phiếu:
16. Thông tin về trái phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp phát hành

- Tổng giá trị trái phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp phát hành: đồng, trong đó:

+ Tổng giá trị trái phiếu chào bán ra công chúng: đồng.

+ Tổng giá trị trái phiếu chào bán riêng lẻ: đồng.

- Tổng giá trị trái phiếu huy động trong 12 tháng gần nhất tính đến thời điểm dự kiến chào bán: đồng, trong đó:

+ Tổng giá trị trái phiếu chào bán ra công chúng: đồng.

+ Tổng giá trị trái phiếu chào bán riêng lẻ: đồng.

17. Tỷ lệ tổng giá trị trái phiếu dự kiến chào bán tính theo mệnh giá trên tổng giá trị trái phiếu đang lưu hành tính theo mệnh giá:%.

18. Thời gian dự kiến chào bán:

19. Phương thức phát hành:

20. Thị trường phát hành:

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

(Nêu kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu theo từng mục đích sử dụng (hạng mục cụ thể, giá trị và thời gian dự kiến giải ngân theo từng hạng mục))

V. CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Tổ chức kiểm toán:

2. Tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có):

3. Tổ chức tư vấn (nếu có):

4. Bên liên quan khác (nếu có):

VI. CAM KẾT CỦA DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Chúng tôi xin đảm bảo rằng những thông tin trong hồ sơ là đầy đủ và đúng sự thật, không phải là thông tin không chính xác hoặc thiếu có thể làm cho người mua chịu thiệt hại.

2. Chúng tôi cam kết:

- Nghiên cứu đầy đủ và thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- Không có bất kỳ tuyên bố chính thức nào về việc chào bán chứng khoán trên các phương tiện thông tin đại chúng trước khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản thông báo về việc nhận được hồ sơ đề nghị việc đăng ký chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế.

- Sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đúng mục đích phát hành.

- Chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm các cam kết nêu trên.

....., ngày.... tháng.... năm ...

TÊN DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

(Người đại diện theo pháp luật)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 03. Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi/trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ tại thị trường trong nước của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

TÊN CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng... năm ...

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI/
TRÁI PHIẾU KÈM CHỨNG QUYỀN RIÊNG LẺ¹**

Trái phiếu (mã trái phiếu)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Tên doanh nghiệp phát hành (đầy đủ):
2. Vốn điều lệ: đồng.
3. Mã cổ phiếu (nếu có):
4. Nơi mở tài khoản thanh toán: Số hiệu tài khoản:
5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương): Mã số, do cấp lần đầu ngày, cấp thay đổi lần thứ ngày (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất).
- Ngành nghề kinh doanh chính: Mã ngành:
- Sản phẩm/ dịch vụ chính:
6. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):

II. TRÁI PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Tên trái phiếu:
2. Loại trái phiếu:
3. Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán:.....trái phiếu.
4. Mệnh giá trái phiếu: đồng.
5. Giá chào bán: đồng/trái phiếu.

¹ Người nộp hồ sơ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán là người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu doanh nghiệp.

Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia/một cửa sổ, người nộp hồ sơ thực hiện kê khai thông tin Mẫu biểu này trên webform, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu qua mạng thông tin điện tử. Người nộp hồ sơ chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin kê khai trên webform và file tài liệu đính kèm trong hồ sơ.

6. Thời hạn trái phiếu: năm.
7. Lãi suất: /năm.
8. Kỳ trả lãi:
9. Thời gian hạn chế chuyển nhượng:
10. Các điều khoản liên quan đến chuyển đổi trái phiếu (*trường hợp chào bán trái phiếu chuyển đổi*):
- Điều kiện:
 - Thời hạn chuyển đổi:
 - Tỷ lệ chuyển đổi và phương pháp tính giá chuyển đổi:
 - Các điều khoản khác (*nếu có*):
11. Các điều khoản của chứng quyền kèm theo trái phiếu (*trường hợp chào bán trái phiếu kèm chứng quyền*):
- Thời gian thực hiện quyền:
 - Tỷ lệ thực hiện quyền:
 - Giá cổ phiếu phát hành thực hiện quyền của chứng quyền/nguyên tắc tính giá cổ phiếu phát hành thực hiện quyền của chứng quyền:
12. Ngày phát hành:
13. Ngày bắt đầu đợt chào bán:
14. Ngày kết thúc đợt chào bán:
15. Thời hạn đăng ký mua: từ ngày đến ngày
16. Ngày thanh toán tiền mua trái phiếu:
17. Ngày kết thúc chuyển giao trái phiếu:

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI/TRÁI PHIẾU KÈM CHỨNG QUYỀN RIÊNG LẺ

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối:, chiếm% tổng số trái phiếu đăng ký chào bán.
2. Tổng giá trị trái phiếu đã phân phối (*theo mệnh giá*): đồng.
3. Tổng số tiền thu từ việc bán trái phiếu: đồng (*có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu đính kèm*).

IV. DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI/TRÁI PHIẾU KÈM CHỨNG QUYỀN RIÊNG LẺ

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy tờ pháp lý tương đương)	Số lượng trái phiếu dự kiến phân phối	Số lượng trái phiếu đã phân phối	Ghi chú
1	...				
2					

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy tờ pháp lý tương đương)	Số lượng trái phiếu dự kiến phân phối	Số lượng trái phiếu đã phân phối	Ghi chú
...					

(Nêu rõ lý do thay đổi nhà đầu tư tham gia mua trái phiếu trong trường hợp danh sách các nhà đầu tư tham gia mua trái phiếu có thay đổi so với danh sách đã đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

V. CƠ CẤU VỐN CỦA DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHÀO BÁN

Đơn vị: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán	Sau đợt chào bán
Tổng nợ		
Nợ ngắn hạn		
Nợ dài hạn		
Trong đó trái phiếu		
Tổng vốn cổ phần		
Tỷ lệ nợ/vốn cổ phần		

Trong đó tổng giá trị trái phiếu người nước ngoài nắm giữ sau đợt chào bán: nghìn đồng, chiếm% tổng giá trị trái phiếu đang lưu hành.

....., ngày.... tháng.... năm ...

TÊN DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

(Người đại diện theo pháp luật)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 04. Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

TÊN CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng... năm ...

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ¹

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Tên doanh nghiệp phát hành (*đầy đủ*):
2. Vốn điều lệ: đồng.
3. Mã cổ phiếu (*nếu có*):
4. Nơi mở tài khoản vốn vay và trả nợ nước ngoài:
- Số hiệu tài khoản:
5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (*hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương*): Mã số, do cấp lần đầu ngày, cấp thay đổi lần thứ ... ngày..... (*nêu thông tin thay đổi lần gần nhất*).
 - Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Sản phẩm/dịch vụ chính:
6. Giấy phép thành lập và hoạt động (*nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành*):

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

1. Tên trái phiếu:
2. Loại trái phiếu:
3. Mệnh giá trái phiếu: /trái phiếu.
4. Số lượng trái phiếu dự kiến chào bán: trái phiếu.

¹ Người nộp hồ sơ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán là người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu doanh nghiệp.

Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia/một cửa sổ, người nộp hồ sơ thực kê khai thông tin Mẫu biểu này trên webform, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu qua mạng thông tin điện tử. Người nộp hồ sơ chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin kê khai trên webform và file tài liệu đính kèm trong hồ sơ.

5. Tổng giá trị trái phiếu dự kiến chào bán (*theo mệnh giá*):
6. Giá chào bán dự kiến: /trái phiếu.
7. Kỳ hạn trái phiếu: năm.
8. Lãi suất: /năm.
9. Kỳ trả lãi:
10. Thị trường phát hành:
11. Mục đích phát hành trái phiếu:
12. Ngày kết thúc đợt chào bán:

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

1. Số lượng trái phiếu đã phân phối:
2. Tổng giá trị trái phiếu đã phân phối (*theo mệnh giá*):
3. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán:

..., ngày.... tháng.... năm ...

TÊN DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

(Người đại diện theo pháp luật)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 05. Bản xác nhận của nhà đầu tư cá nhân trước khi mua trái phiếu**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kính gửi:.....

- Tên doanh nghiệp phát hành trái phiếu/Tên tổ chức cung cấp dịch vụ đấu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành trái phiếu (*đối với mua trái phiếu trên thị trường sơ cấp*)

- Tên công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện giao dịch (*đối với mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp*)

Tên tôi là:

Ngày tháng năm sinh: Giới tính:

Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Nơi ở hiện tại:

Điện thoại liên hệ:

Trên cơ sở nội dung thỏa thuận về việc mua/bán trái phiếu (*mã trái phiếu*) của (*tên doanh nghiệp phát hành*) phát hành ngày....., tôi xác nhận các nội dung sau đây:

1. Tôi là nhà đầu tư được mua, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ thuộc một hoặc một số trường hợp sau:

☐ Cá nhân là nhà đầu tư chiến lược đáp ứng tiêu chí và nằm trong danh sách nhà đầu tư chiến lược được Đại hội đồng cổ đông doanh nghiệp phát hành thông qua (*kèm theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số...ngày... của (tên doanh nghiệp phát hành)*);

☐ Cá nhân có chứng chỉ hành nghề chứng khoán theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (*nêu rõ loại chứng chỉ, số, ngày cấp, hiệu lực*);

☐ Cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị là tỷ đồng, đáp ứng giá trị tối thiểu là 02 tỷ đồng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (*kèm theo văn bản xác nhận đáp ứng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 200/2026/NĐ-CP*);

☐ Cá nhân có thu nhập chịu thuế năm (*năm liền trước năm mua trái phiếu*) là..... tỷ đồng theo hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế hoặc chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân chi trả, đáp ứng mức thu nhập chịu thuế tối thiểu là 01 tỷ đồng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 11 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (*kèm theo tài liệu xác nhận theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Nghị*

định số 245/2025/NĐ-CP).

2. Tôi đã tiếp cận và đọc đầy đủ nội dung công bố thông tin về:

(i) Đợt chào bán trái phiếu (mã trái phiếu) do (Tên doanh nghiệp phát hành trái phiếu/Tên tổ chức cung cấp dịch vụ đấu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành trái phiếu) (đối với mua trái phiếu trên thị trường sơ cấp) cung cấp (nêu cụ thể tên người đại diện tổ chức, địa chỉ, thông tin liên lạc, chức danh)

Hoặc

(ii) Trái phiếu (mã trái phiếu) do (Tên tổ chức/cá nhân sở hữu trái phiếu/công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện giao dịch) cung cấp (đối với mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp) (nêu cụ thể tên người đại diện tổ chức/cá nhân sở hữu trái phiếu, địa chỉ, thông tin liên lạc, chức danh người đại diện cho tổ chức).

Các hồ sơ tiếp cận bao gồm:

- Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 200/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn, gồm

- Phương án phát hành trái phiếu theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 200/2026/NĐ-CP, gồm:.....;

- Các hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định tại Nghị định số 200/2026/NĐ-CP, gồm.....;

- Các nội dung công bố thông tin định kỳ của doanh nghiệp phát hành theo quy định tại Nghị định số 200/2026/NĐ-CP, gồm

(Liệt kê đầy đủ các tài liệu, hồ sơ đã đọc)

3. Sau khi tiếp cận thông tin và các tài liệu, hồ sơ về trái phiếu (mã trái phiếu), tôi xác nhận:

3.1. Tôi đã hiểu thông tin về trái phiếu dự kiến mua theo các thông tin, hồ sơ tiếp cận, bao gồm:

a) Doanh nghiệp phát hành là (mã số đăng ký doanh nghiệp:.....), đang hoạt động trong lĩnh vực

b) Về tình hình tài chính của doanh nghiệp: Nêu rõ thông tin tìm hiểu về vốn, tài sản, hệ số dư nợ vay của doanh nghiệp là ..., tỷ lệ đảm bảo an toàn tài chính, an toàn hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

c) Về mục đích phát hành trái phiếu:

- Mục đích phát hành trái phiếu của doanh nghiệp là

- Trường hợp mục đích phát hành trái phiếu là cho dự án đầu tư thì nêu rõ tình trạng pháp lý (trong đó nêu cụ thể về cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, tình trạng pháp lý của dự án, tổng mức đầu tư của dự án, các rủi ro đầu tư của dự án, tình hình triển khai dự án (thời gian thực hiện dự án, dự kiến tiến độ giải ngân)) và các rủi ro đầu tư của dự án. Trường hợp mục đích phát hành trái phiếu để cơ cấu lại các khoản nợ thì nêu rõ các khoản nợ được cơ cấu (trong đó nêu cụ thể về chủ nợ, giá trị, kỳ hạn, mục đích vay nợ, tiến độ dự kiến thanh toán các

khoản nợ).

d) Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu của doanh nghiệp là..... ; Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu tạm thời nhàn rỗi (*trong trường hợp giải ngân theo tiến độ*) là

đ) Phương án bố trí nguồn và phương thức thanh toán lãi, gốc trái phiếu của doanh nghiệp là

e) Trái phiếu có/không có tài sản đảm bảo. Tài sản đảm bảo có giá trị..... Đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại..... Số ký hiệu là.....;

g) Về điều kiện, điều khoản khác của trái phiếu: Lãi suất, kỳ hạn của trái phiếu là

h) Các cam kết của doanh nghiệp phát hành là

i) Đối tượng chào bán trái phiếu (*mã trái phiếu*) theo phương án phát hành trái phiếu của doanh nghiệp quy định tại (*điều khoản*) Nghị định số 200/2026/NĐ-CP. (*Tên nhà đầu tư mua trái phiếu*) là đối tượng nhà đầu tư ... nên được mua và giao dịch trái phiếu (*mã trái phiếu*) theo quy định;

k) Đại diện người sở hữu trái phiếu là..... (*nếu có*);

l) Các thông tin khác về trái phiếu bao gồm:

Trên cơ sở tìm hiểu kỹ các thông tin về trái phiếu dự kiến mua theo các thông tin, hồ sơ tiếp cận nêu trên, tôi đánh giá doanh nghiệp phát hành..... (*nêu cụ thể đánh giá của nhà đầu tư về khả năng trả được đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu của doanh nghiệp*).

3.2. Tôi hiểu rõ việc đầu tư vào trái phiếu (*mã trái phiếu*) có thể phát sinh các rủi ro sau: (*nêu rõ các rủi ro liên quan đến việc đầu tư trái phiếu*).

3.3. Tôi đã hiểu rõ rằng:

a) Trái phiếu (*mã trái phiếu*) là trái phiếu doanh nghiệp chào bán theo phương thức riêng lẻ.

b) Trái phiếu (*mã trái phiếu*) do doanh nghiệp phát hành theo nguyên tắc tự vay, tự trả và tự chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo khả năng trả nợ. Nhà nước **KHÔNG** đảm bảo việc doanh nghiệp phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư.

4. Trên cơ sở hiểu rõ và tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, trên cơ sở tìm hiểu kỹ thông tin và đánh giá lợi ích, rủi ro của việc mua trái phiếu nêu trên, tôi quyết định mua trái phiếu cho chính mình và sử dụng nguồn tiền hợp pháp để mua trái phiếu. Tôi tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch trái phiếu.

... , ngày... tháng.... năm

Nhà đầu tư

(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của tổ chức/cá nhân cung cấp thông tin về trái phiếu theo điểm 2 nêu trên về việc đã cung cấp đủ hồ sơ, thông tin cho nhà đầu tư

1. **(Tên doanh nghiệp phát hành trái phiếu/Tên tổ chức cung cấp dịch vụ đấu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành trái phiếu)** (đối với mua trái phiếu trên thị trường sơ cấp) cung cấp (nêu cụ thể tên doanh nghiệp, địa chỉ doanh nghiệp, điện thoại liên hệ và tên người đại diện tổ chức, căn cước công dân, chức danh thông tin liên lạc)

(Ngày/tháng, năm; ký, đóng dấu)

Hoặc

2. **(Tên nhà đầu tư sở hữu trái phiếu/công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện giao dịch)** (đối với mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp) (nêu cụ thể tên nhà đầu tư sở hữu trái phiếu, địa chỉ, điện thoại liên hệ; đối với nhà đầu tư cá nhân, nêu thêm căn cước công dân; đối với nhà đầu tư tổ chức nêu thêm tên người đại diện tổ chức, căn cước công dân, chức danh thông tin liên lạc).

(Ngày/tháng, năm; ký; đóng dấu đối với tổ chức (nếu có))

Xác nhận của tổ chức đã xác nhận tư cách nhà đầu tư tại điểm 1 nêu trên:

1. **(Tên doanh nghiệp phát hành trái phiếu/Tên công ty chứng khoán được ủy quyền)** (đối với mua trái phiếu trên thị trường sơ cấp) xác nhận (nêu cụ thể tên doanh nghiệp, địa chỉ doanh nghiệp, điện thoại liên hệ và tên người đại diện doanh nghiệp, căn cước công dân, chức danh thông tin liên lạc).

Hoặc

2. **(Tên công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện giao dịch)** (đối với mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp) xác nhận (nêu cụ thể tên doanh nghiệp, địa chỉ doanh nghiệp, điện thoại liên hệ và tên người đại diện doanh nghiệp, căn cước công dân, chức danh thông tin liên lạc).

(Ngày/tháng, năm; ký, đóng dấu)

Mẫu số 06. Đơn đề nghị đăng ký giao dịch trái phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp tại Sở giao dịch chứng khoán

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Mã trái phiếu:

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán...

I. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

1. Tên doanh nghiệp (đầy đủ):
2. Tên tiếng Anh (nếu có):
3. Tên viết tắt (nếu có):
4. Vốn điều lệ đăng ký:
5. Vốn điều lệ thực góp:
6. Địa chỉ trụ sở chính:
7. Điện thoại: Fax:
8. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số:
do cấp ngày hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động số:
do cấp ngày

- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Mã số:
- Sản phẩm/dịch vụ chính:

II. TRÁI PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tên trái phiếu:
2. Loại trái phiếu:
3. Mã trái phiếu (nguyên tắc đánh mã trái phiếu thực hiện theo hướng dẫn của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam đối với trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ chào bán tại thị trường trong nước):
4. Mệnh giá trái phiếu: đồng.
5. Số lượng trái phiếu đăng ký giao dịch: trái phiếu.
6. Thời gian dự kiến giao dịch:
7. Kỳ hạn trái phiếu: năm.

8. Lãi suất trái phiếu: năm.

9. Kỳ trả lãi:

III. TÀI LIỆU GỬI KÈM

1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương;

2. Quyết định phê duyệt, chấp thuận phương án phát hành trái phiếu của cấp có thẩm quyền;

3. Kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với trái phiếu trong trường hợp chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân (nếu có);

4. Văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phát hành trái phiếu theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có);

5. Tài liệu khác (nếu có).

....., ngày.... tháng.... năm ...

TÊN DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

(Người đại diện theo pháp luật)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 07. Thông tin về kết quả chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước

TÊN CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng... năm ...

**THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU
DOANH NGHIỆP RIÊNG LẺ TẠI THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC**

Trái phiếu (mã trái phiếu)

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán...

I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Tên doanh nghiệp phát hành (đầy đủ):
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Điện thoại: Fax: Website:
4. Vốn điều lệ: đồng.
5. Mã cổ phiếu (nếu có):
6. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương): Mã số, do cấp lần đầu ngày....., cấp thay đổi lần thứ ... ngày..... (nếu thông tin thay đổi lần gần nhất)
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Mã ngành:
 - Sản phẩm/dịch vụ chính:
7. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):

II. TRÁI PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Mã trái phiếu (Nguyên tắc đánh mã trái phiếu thực hiện theo hướng dẫn của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam):
2. Loại hình trái phiếu:
3. Hình thức trái phiếu:
4. Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán: trái phiếu.
5. Mệnh giá trái phiếu: đồng.

6. Giá trị chào bán: đồng.
7. Giá bán dự kiến: đồng/trái phiếu.
8. Kỳ hạn trái phiếu:
9. Lãi suất danh nghĩa:
- Lãi suất phát hành thực tế:
10. Phương thức thanh toán lãi, gốc trái phiếu (*nêu cụ thể kỳ trả lãi, gốc*):
 Kế hoạch thanh toán lãi, gốc trái phiếu:

STT	Mã trái phiếu	Loại thanh toán (Gốc/Lãi)	Ngày thanh toán danh nghĩa
Kỳ 1			
Kỳ ...			

11. Các điều khoản liên quan đến chuyển đổi trái phiếu (*trường hợp chào bán trái phiếu chuyển đổi*):

- Điều kiện:
- Thời hạn chuyển đổi:
- Tỷ lệ chuyển đổi và phương pháp tính giá chuyển đổi:
- Các điều khoản khác (*nếu có*):

12. Các điều khoản của chứng quyền kèm theo trái phiếu (*trường hợp chào bán trái phiếu kèm theo chứng quyền*):

- Thời gian thực hiện quyền:
- Tỷ lệ thực hiện quyền:
- Giá cổ phiếu thực hiện quyền của chứng quyền/nguyên tắc tính giá cổ phiếu thực hiện quyền của chứng quyền:

13. Ngày phát hành:

14. Ngày bắt đầu đợt chào bán:

15. Ngày kết thúc đợt chào bán:

16. Ngày đáo hạn:

17. Thời hạn đăng ký mua: từ ngày đến ngày

18. Ngày thanh toán tiền mua trái phiếu:

19. Ngày kết thúc chuyển giao trái phiếu:

20. Mục đích phát hành trái phiếu (*nêu cụ thể mục đích phát hành và kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu*):

21. Phương thức phát hành:

22. Đối tượng nhà đầu tư của đợt chào bán trái phiếu theo quy định của pháp luật (*đánh dấu cụ thể đối tượng nhà đầu tư mua trái phiếu*):

- ☐ Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức
- ☐ Nhà đầu tư chiến lược là tổ chức
- ☐ Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân
- ☐ Nhà đầu tư chiến lược là cá nhân

23. Kết quả xếp hạng tín nhiệm trong trường hợp bắt buộc phải xếp hạng tín nhiệm theo quy định của pháp luật; hoặc kết quả xếp hạng tín nhiệm (nếu có) trong trường hợp không bắt buộc phải xếp hạng tín nhiệm.

(Nếu có xếp hạng tín nhiệm thì nêu cụ thể kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với trái phiếu phát hành hoặc doanh nghiệp phát hành cập nhật tại thời điểm công bố thông tin, ngày công bố kết quả xếp hạng tín nhiệm và tên doanh nghiệp xếp hạng tín nhiệm).

24. Cam kết về bảo đảm (trong trường hợp phát hành trái phiếu có bảo đảm)

- Hình thức bảo đảm:

STT	Hình thức bảo đảm	Loại tài sản bảo đảm (nêu rõ chứng khoán/ Bất động sản/ Chương trình dự án/Tài sản cố định/ Khác)	Liệt kê chi tiết tài sản bảo đảm/ Hợp đồng bảo lãnh thanh toán (nếu có) *	Giá trị tài sản bảo đảm hoặc Giá trị được bảo lãnh thanh toán theo hợp đồng (đồng)	Tỷ lệ giá trị tài sản bảo đảm hoặc Giá trị được bảo lãnh thanh toán theo hợp đồng/ Tổng giá trị chào bán (%)	Thông tin chi tiết về hình thức bảo đảm (liệt kê chi tiết tên tổ chức định giá, cách tính, thông tin đăng ký biện pháp bảo đảm, thứ tự thanh toán của nhà đầu tư nắm giữ trái phiếu khi xử lý tài sản bảo đảm để thanh toán nợ...)
	Bảo đảm bằng tài sản					
1	Bảo đảm bằng tài sản của doanh nghiệp phát hành					

2	Bảo đảm bằng tài sản của bên thứ ba theo quy định của pháp luật về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ					
	Bảo lãnh thanh toán					
3	Bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài					
4	Bảo lãnh thanh toán của tổ chức tài chính ở nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế theo quy định của pháp luật					

(*) Trường hợp có nhiều tài sản bảo đảm/hợp đồng bảo lãnh thanh toán, đề nghị tách thành các dòng riêng biệt

25. Mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu:

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối:, chiếm % tổng số trái phiếu được phép chào bán.

2. Tổng số tiền thu từ đợt bán trái phiếu: đồng.

3. Tổng chi phí phát hành: đồng.

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: đồng.

5. Danh sách nhà đầu tư mua trái phiếu:

(Liệt kê cụ thể tên các nhà đầu tư mua trái phiếu)

STT	Nhà đầu tư mua trái phiếu	Giá trị mua (đồng)	Tỷ trọng theo giá trị mua (%)
I	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật		
1	Nhà đầu tư trong nước		
1.1	Nhà đầu tư tổ chức		
	...		
	...		
1.2	Nhà đầu tư cá nhân		
	...		
	...		
2	Nhà đầu tư nước ngoài		
2.1	Nhà đầu tư tổ chức		
	...		
	...		
2.2	Nhà đầu tư cá nhân		
	...		
	...		
II	Nhà đầu tư chiến lược (đối với trái phiếu chuyển đổi, kèm chứng quyền)		
	Tổng		100%

6. Cơ cấu nhà đầu tư mua trái phiếu:

STT	Nhà đầu tư mua trái phiếu	Số lượng nhà đầu tư	Giá trị mua (đồng)	Tỷ trọng theo giá trị mua (%)
I	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy			

STT	Nhà đầu tư mua trái phiếu	Số lượng nhà đầu tư	Giá trị mua (đồng)	Tỷ trọng theo giá trị mua (%)
	định của pháp luật			
1	Nhà đầu tư trong nước			
1.1	Nhà đầu tư tổ chức			
	a) Tổ chức tín dụng (theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng)			
	b) Công ty chứng khoán			
	c) Quỹ đầu tư chứng khoán			
	d) Doanh nghiệp bảo hiểm			
	đ) Các tổ chức khác			
1.2	Nhà đầu tư cá nhân			
	<i>Tổng nhà đầu tư trong nước</i>			
2	Nhà đầu tư nước ngoài			
2.1	Nhà đầu tư tổ chức			
	a) Tổ chức tín dụng			
	b) Công ty chứng khoán			
	c) Quỹ đầu tư chứng khoán			
	d) Doanh nghiệp bảo hiểm			
	đ) Các tổ chức khác			
2.2	Nhà đầu tư cá nhân			
	<i>Tổng nhà đầu tư nước ngoài</i>			
II	Nhà đầu tư chiến lược			
	Tổng			100%

IV. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

Nêu rõ tên, mã số thuế, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch, địa chỉ thư điện tử, người đại diện theo pháp luật/người được ủy quyền của các tổ chức liên quan đến đợt chào bán: tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu; tổ chức đấu thầu, bảo lãnh phát hành hoặc đại lý phát hành (nếu có); tổ chức đại diện người sở hữu trái phiếu (nếu có); ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi doanh nghiệp mở tài khoản để nhận tiền mua trái phiếu của nhà đầu tư, tổ chức quản lý tài sản bảo đảm (nếu có), tổ chức xếp hạng tín nhiệm (nếu có) ...

V. CƠ CẤU VỐN CỦA DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHÀO BÁN

Đơn vị: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán	Sau đợt chào bán
Tổng nợ		
Nợ ngắn hạn		
Nợ dài hạn:		
<i>Trong đó trái phiếu</i>		
<i>Tổng vốn cổ phần</i>		
Tỷ lệ nợ/vốn cổ phần		

Trong đó tổng giá trị trái phiếu người nước ngoài nắm giữ sau đợt chào bán:..... đồng, chiếm % tổng giá trị trái phiếu đang lưu hành.

....., ngày.... tháng.... năm ...

TÊN DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

(Người đại diện theo pháp luật)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 08. Thông tin về kết quả chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế

TÊN CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng... năm ...

**THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU
RA THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ**

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán...

I. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Tên doanh nghiệp phát hành (đầy đủ):
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Điện thoại: Fax: Website:
4. Vốn điều lệ: đồng.
5. Mã cổ phiếu (nếu có):
6. Nơi mở tài khoản vốn vay và trả nợ nước ngoài:
- Số hiệu tài khoản:
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương): Mã số, do cấp lần đầu ngày, cấp thay đổi lần thứ ngày (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)
- Ngành nghề kinh doanh chính:
- Sản phẩm/dịch vụ chính:
8. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

1. Tên trái phiếu:
2. Loại trái phiếu:
3. Mệnh giá trái phiếu: /trái phiếu.
4. Số lượng trái phiếu dự kiến chào bán: trái phiếu.
5. Tổng giá trị trái phiếu dự kiến chào bán (theo mệnh giá):
6. Giá bán dự kiến: /trái phiếu.

7. Kỳ hạn trái phiếu:
8. Lãi suất:
- Lãi suất danh nghĩa của trái phiếu:
9. Kỳ trả lãi:
10. Thị trường phát hành:
11. Mục đích phát hành:
12. Ngày kết thúc đợt chào bán:

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

1. Mã trái phiếu:
 2. Số lượng trái phiếu đã phân phối:
 3. Tổng giá trị trái phiếu chào bán (*theo mệnh giá*):
 4. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán:
 5. Điều kiện, điều khoản của trái phiếu:
 - Khối lượng trái phiếu phát hành:
 - Kỳ hạn:
 - Đồng tiền phát hành và thanh toán:
 - Mệnh giá:
 - Loại hình trái phiếu:
 - Hình thức trái phiếu:
 - Lãi suất danh nghĩa và kỳ hạn trả lãi:
 - Lãi suất phát hành thực tế:
 6. Ngày phát hành:
 7. Ngày kết thúc đợt chào bán:
 8. Ngày đáo hạn trái phiếu:
 9. Thị trường phát hành:
 10. Mục đích phát hành trái phiếu (*nêu cụ thể mục đích phát hành và kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu*):
 11. Phương thức phát hành:
 12. Phương thức thanh toán lãi, gốc trái phiếu:
- Kế hoạch thanh toán lãi, gốc trái phiếu

STT	Mã trái phiếu	Loại thanh toán (Gốc/Lãi)	Ngày thanh toán danh nghĩa
Kỳ 1			
Kỳ ...			

13. Phương thức thực hiện quyền (trong trường hợp chào bán trái phiếu chuyển đổi, chào bán trái phiếu kèm chứng quyền)

- Các quyền kèm theo trái phiếu;
- Điều kiện, thời gian thực hiện quyền;
- Tỷ lệ chuyển đổi và phương pháp tính giá mua và/hoặc chuyển đổi;
- Phương pháp tính và cách thức đền bù thiệt hại trong trường hợp không thực hiện được quyền;
- Các điều khoản khác liên quan đến quyền lợi của người sở hữu chứng quyền.

14. Cam kết về bảo đảm (trong trường hợp chào bán trái phiếu có bảo đảm)

- Hình thức bảo đảm:

STT	Hình thức bảo đảm	Giá trị chào bán có bảo đảm (*)	Tỷ trọng Giá chào bán có bảo đảm/ Giá trị phát hành (%)
	Bảo đảm bằng tài sản		
1	Bảo đảm bằng tài sản của doanh nghiệp phát hành		
2	Bảo đảm bằng tài sản của bên thứ ba theo quy định của pháp luật về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ		
	Bảo lãnh thanh toán		
3	Bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài		
4	Bảo lãnh thanh toán của tổ chức tài chính ở nước ngoài hoặc tổ chức tài chính quốc tế theo quy định của pháp luật		
	Tổng		

(*) Ghi chú: trường hợp trái phiếu được bảo đảm thanh toán một phần, chỉ báo cáo tương ứng phần giá trị trái phiếu có bảo đảm.

- Tài sản bảo đảm (liệt kê chi tiết tài sản, giá trị tài sản, tên tổ chức định giá, cách tính, hợp đồng bảo đảm (nếu có), thông tin đăng ký biện pháp bảo đảm, thứ

tự thanh toán của nhà đầu tư nắm giữ trái phiếu khi xử lý tài sản bảo đảm để thanh toán nợ...);

15. Mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu:

IV. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

Nêu rõ tên, mã số thuế, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch, địa chỉ thư điện tử của các tổ chức liên quan đến đợt chào bán: tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu; tổ chức đấu thầu, bảo lãnh phát hành hoặc đại lý phát hành (*nếu có*); tổ chức đại diện người sở hữu trái phiếu (*nếu có*); ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi doanh nghiệp mở tài khoản để nhận tiền mua trái phiếu của nhà đầu tư, tổ chức quản lý tài sản bảo đảm (*nếu có*), tổ chức xếp hạng tín nhiệm (*nếu có*) ...

(*Tên doanh nghiệp phát hành trái phiếu*) cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác, đầy đủ của thông tin công bố nêu trên.

....., ngày.... tháng.... năm ...

TÊN DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

(*Người đại diện theo pháp luật*)

(*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu*)